

Số: 206 /BC-VKSTP

Triệu Phong, ngày 30 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác kiểm sát 06 tháng đầu năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tại kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân huyện khóa VI (Từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2023)

I. TÌNH HÌNH VI PHẠM, TỘI PHẠM

06 tháng đầu năm 2023, tình hình an ninh - chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Triệu Phong có dấu hiệu gia tăng. Trong 06 tháng đầu năm 2023, cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Phong đã khởi tố 32 vụ/43 bị can, tăng 08 vụ/ 07 bị can so với cùng kỳ năm 2022. Trong kỳ phát sinh loại tội phạm mới, tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Tội về xâm phạm sở hữu và sử dụng mạng internet để chiếm đoạt tài sản có chiều hướng giảm so với cùng kỳ năm trước, hành vi chủ yếu sử dụng các lỗ hổng của mạng internet để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người dùng.

Tội phạm về an toàn giao thông có chiều hướng giảm. Tình trạng sử dụng bia rượu tham gia giao thông đã được hạn chế so với cùng kỳ, tuy nhiên vi phạm vẫn còn nhiều và cũng cần tiếp tục tuyên truyền, vận động, cũng như kiểm tra, xử lý nghiêm đối với những người điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong cơ thể có nồng độ cồn, để kịp thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, ma túy, cờ bạc có biểu hiện ngày càng gia tăng, diễn biến phức tạp và tinh vi, len lỏi sâu về vùng nông thôn với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây hiệu ứng xấu trong xã hội, đặc biệt là tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội “Đánh bạc” hành vi gồm nhiều đồng phạm và diễn ra ngày càng phổ biến.

Tình hình tranh chấp dân sự tăng so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu là phát sinh tranh chấp quyền sử dụng đất, tranh chấp vay tài sản giữa cá nhân với cá nhân, tranh chấp hợp đồng đặt cọc, tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Án hôn nhân gia đình tăng, chủ yếu phát sinh án ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn.

Tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng mua bán tài sản tăng so với cùng kỳ 2022.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM SÁT

Quán triệt phương châm “Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Thực chất, hiệu quả”, VKSND huyện đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác của ngành và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương.

1. Thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết án hình sự

Thụ lý kiểm sát đối với 37 tin báo; kiểm sát điều tra 32 vụ/43 bị can; Truy tố 18 vụ/33 bị can; kiểm sát xét xử 21 vụ/34 bị cáo.

Trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm 02 cuộc, tại CQĐT Công an huyện Triệu Phong (01 cuộc) và Đoàn Biên phòng Triệu Vân (01 cuộc). Ngoài ra, tham gia phối hợp với Công an huyện tiến hành kiểm tra, xác minh tin báo tại Công an 06 xã. Ban hành 02 kết luận có kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm đối với CQĐT và Đoàn Biên phòng Triệu Vân. Ban hành 01 kiến nghị khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động khởi tố, điều tra đối với CQCSĐT Công an huyện Triệu Phong và 02 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật (đối với UBND xã Triệu Trung, Trường Tiểu học và THCS xã Triệu Trung) đã được tiếp thu, chấp nhận.

Xác định án trọng điểm: 04 vụ/04 bị can về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, “Mua bán hàng cấm” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Phối hợp với Tòa án tổ chức 04 phiên toà rút kinh nghiệm.

Phối hợp với Tòa án xét xử lưu động công khai 02 vụ/05 bị cáo về các tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tiếp tục thực hiện Quy chế số 01/QCLN/CA-VKS-TA ngày 19/8/2018 về “*Phối hợp liên ngành trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm*”.

Công tác trực nghiệp vụ được quan tâm, tham gia kiểm sát đầy đủ các vụ việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, đảm bảo cùng với Công an huyện giải quyết tốt các vụ việc phát sinh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, cùng với Hội đồng xét xử xác định sự thật khách quan vụ án, góp phần để việc ra bản án thấu tình, đạt lý, có tác dụng giáo dục, phòng ngừa cao.

Công tác phối hợp liên ngành được chú trọng. VKSND huyện đã phối hợp tốt với các cơ quan làm án, cộng đồng trách nhiệm để giải quyết những trường hợp có khó khăn vướng mắc trong việc xác định chứng cứ, xác định tội danh, đảm bảo xử lý các vụ án đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hướng ứng tháng cao điểm về phòng, chống ma túy VKS và Tòa án đã phối hợp xét xử lưu động 02 vụ/05 bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Đánh bạc”, nhằm tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân về tác hại của các tệ nạn xã hội về ma túy, cờ bạc, cũng như trách nhiệm của các đối tượng khi thực hiện các hành vi liên quan đến tội phạm ma túy, đánh bạc để răn đe, giáo dục chung.

2. Kiểm sát hoạt động tư pháp trên các lĩnh vực khác:

Các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình: Tổng thụ lý kiểm sát 197 vụ, 05 việc; Tòa án đã giải quyết: 116 vụ, 05 việc (trong đó: Xét xử 16 vụ; mở phiên họp 04 việc; Đình chỉ 46 vụ, 01 việc; Công nhận sự thỏa thuận/thuận tình 52 vụ; Chuyển tỉnh 02 vụ); Số còn lại đang giải quyết 81 vụ. Ban hành 01 kiến nghị vi phạm đối với Tòa án và 01 kiến nghị phòng ngừa đối với UBND xã Triệu Thượng. Phối hợp với Tòa án tổ chức 05 phiên toà rút kinh nghiệm.

Các vụ án KDTM, Hành chính, Lao động, Phá sản, ...: Tổng thụ lý 03 vụ (KDTM); đã giải quyết 01 vụ (xét xử); hiện còn 02 vụ.

Trực tiếp kiểm sát việc thi hành tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù tại Nhà tạm giữ Công an huyện 02 lần. Ban hành 01 kiến nghị khắc phục vi phạm đối với Nhà tạm giữ.

Phối hợp với UBMTTQVN huyện thực hiện 08 cuộc trực tiếp kiểm sát về thi hành án hình sự tại UBND cấp xã. Ban hành 03 bản kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong công tác thi hành án hình sự. Ngoài ra, ban hành 01 kiến nghị riêng đối với Cơ quan THAHS Công an huyện trong công tác THAHS.

Trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự: Yêu cầu tự kiểm tra và báo cáo kết quả cho Viện kiểm sát 01 lần. Ban hành 01 kiến nghị vi phạm đối với Chi cục THADS.

Tiến hành khảo sát đơn tư pháp 03 lượt tại 03 đơn vị: Cơ quan CSĐT CA huyện, Tòa án và Chi cục THADS huyện.

KSV tham gia việc xét giảm thời gian thử thách án treo và cải tạo không giam giữ cho 08 trường hợp.

Tham gia phiên họp áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án (đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc) 02 trường hợp.

Đảm bảo các trường hợp bắt, tạm giữ, tạm giam đều có đầy đủ lệnh, các quyết định phê chuẩn của cơ quan có thẩm quyền, không có trường hợp nào giam giữ quá hạn, người bị tạm giam chết trong Nhà tạm giữ. Thông qua hoạt động trực tiếp kiểm sát đã phát hiện nhiều vi phạm và ban hành nhiều bản kiến nghị có chất lượng.

Kiểm sát chặt chẽ các thông báo, bản án, quyết định của Tòa án trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại. Đảm bảo các thông báo, bản án, quyết định của Tòa án đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt và có hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án hình sự, dân sự, đảm bảo các quyết định thi hành án, trình tự, thủ tục thi hành án đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền Viện kiểm sát. Tất cả các khiếu nại, tố cáo đều được xử lý, giải quyết theo đúng luật định và kịp thời.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, huyện trong nhiệm kỳ mới.

- Lãnh đạo VKSND huyện luôn đề cao trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, sâu sát trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; đoàn kết, gương mẫu trong công việc, lối sống và thực hiện chuẩn mực đạo đức của người cán bộ Kiểm sát. Luôn giữ vững lập trường chính trị, phẩm chức đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp; nghiêm túc trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện các biện pháp triển khai thi hành các Bộ luật, nghị quyết của Quốc Hội liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân.

- Tăng cường quản lý nội vụ về mọi mặt, thực hiện văn hóa, văn minh nơi công sở.

- Thực hiện Chỉ thị 10-CT/TU ngày 27/9/2021 của của Ban Thường vụ tỉnh ủy Quảng Trị, trong kỳ, VKS đã chủ trì phối hợp với UBND huyện Triệu Phong xây dựng, ký kết Quy chế phối hợp số 01-QCPH/UBND-VKSND, ngày 25/5/2023, trong việc ban hành quyết định hành chính, giải quyết khiếu nại, kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự và các hoạt động khác liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước về giao đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

IV. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Ngành và địa phương năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp với phương châm “Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Thực chất, hiệu quả”;

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành Công an - Viện kiểm sát - Tòa án trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đẩy nhanh tiến độ giải quyết án; phối hợp, tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam huyện giám sát các hoạt động tư pháp;

- Thực hiện tốt chủ trương “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”;

- Đẩy mạnh cải cách tư pháp, cải cách lề lối làm việc, thực hiện tốt các quy định về chế độ công chức, công vụ, xây dựng môi trường văn hóa nơi công sở;

- Tăng cường các biện pháp để phòng chống oan sai, bỏ lọt tội phạm;

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành, xây dựng đội ngũ công chức ngày càng vững mạnh;

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường kỷ luật nghiệp vụ; thực hiện tốt Quy chế làm việc của đơn vị;

- Tiếp tục hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; tăng cường kiểm tra, phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động kiểm sát.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tại kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân huyện khóa VI.

(Có phụ lục số liệu kèm theo).

Nơi nhận:

- TTHĐND huyện (b/c);
- Lưu: VTh.





**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG**

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

**Kèm theo Báo cáo công tác kiểm sát 06 tháng đầu năm 2023 của
Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong
tại kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân huyện khóa VI
(Số liệu từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2023)**

1. Thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết án hình sự

1.1. Công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

STT	Nội dung	Số liệu
1	Tổng số thụ lý	37 tin
2	Trong đó: - Số cũ	12 tin
3	- Phục hồi	0 tin
4	- Số mới	26 tin
5	Chuyển đi nơi khác	01 tin
6	Đã giải quyết	28 tin
7	Trong đó: - Khởi tố	15 tin
8	- Không khởi tố	10 tin
9	- Tạm đình chỉ	03 tin
10	Số còn lại đang giải quyết	09 tin

1.2. Công tác THQCT và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

STT	Nội dung	Vụ	Bị can
I	ÁN CQĐT		
1	Tổng thụ lý	32	43
2	Trong đó: - Số cũ	12	18
3	- Số mới	20	25
4	Đã giải quyết	21	34
5	Trong đó: - Đề nghị truy tố	18	33
6	- Đình chỉ	01	01
7	- Tạm đình chỉ	02	0
8	Số còn lại đang giải quyết	11	09

ÁN VIỆN KIỂM SÁT			
II			
1	Tổng số thụ lý	18	33
2	Trong đó: - Số cũ	0	0
3	- Số mới	18	33
4	Đã giải quyết	17	29
5	Trong đó: - Truy tố chuyên xét xử	16	28
6	- Đình chỉ	01	01
7	Số còn lại đang giải quyết	01	04
III			
ÁN TẠI TÒA ÁN			
1	Tổng số thụ lý	21	34
2	Trong đó: - Số cũ	05	06
3	- Số mới	16	28
4	Đã giải quyết	19	32
5	Trong đó: - Xét xử	19	32
6	- Đình chỉ	0	0
7	Số còn lại đang giải quyết	02	02

2. Kiểm sát hoạt động tư pháp trên các lĩnh vực khác:

STT	Nội dung	Số liệu	
		Tạm giữ	Tạm giam
I	KIỂM SÁT TẠM GIỮ, TẠM GIAM		
1	Tổng số thụ lý	15	29
2	Trong đó: - Số cũ	02	13
3	- Số mới	13	15
4	- Nơi khác chuyển đến	0	01
5	Số chuyển đi nơi khác	02	18
6	Đã giải quyết	11	01
7	Trong đó: - Thay đổi biện pháp ngăn chặn khác	09	0
8	- KT chuyển tạm giam/án có hiệu lực chuyển trại giam	02	0
	- Hết án trong khi chờ THA		01
9	Số còn tạm giữ, tạm giam	02	10

II				KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ	
1	Phạm nhân			01 (mới)	
2	Phạt tù cho hưởng án treo			Tổng 57 người; đã THX 07 người; đang thi hành 50 người	
3	Tù có thời hạn			Tổng 24 người; đã thi hành 19 người; còn 05 người (hoãn)	
4	Cải tạo không giam giữ			Tổng 01 người (đang thi hành)	
5	Xét giảm thời gian thử thách án treo, áp phạt cải tạo không giam giữ			08 trường hợp	
III	KS GIẢI QUYẾT ÁN DÂN SỰ-HNGĐ-KDTM...	Dân sự, HNGĐ	KDTM, HC, LĐ		
1	Tổng số thụ lý	197 vụ, 05 việc	03 vụ		
2	Trong đó: - Số cũ	45 vụ, 0 việc	0 vụ		
3	- Số mới	152 vụ, 05 việc	03 vụ		
4	- Tiếp tục giải quyết	0 vụ, 0 việc	0 vụ		
5	Đã giải quyết	116 vụ, 05 việc	01 vụ		
6	Trong đó: - Xét xử, mở phiên họp	16 vụ, 04 việc	01 vụ		
7	- Đình chỉ	46 vụ, 01 việc	0 vụ		
8	- Công nhận sự thỏa thuận/thuận tình	52 vụ, 0 việc	0 vụ		
9	Chuyển tỉnh	02 vụ			
10	Số còn lại đang giải quyết	81 vụ, 0 việc	02 vụ		
11	Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án (đưa đi trại cai nghiện)			02 trường hợp	
IV	KS THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	Số việc	Số tiền		
1	1. Tổng số thụ lý	324	25.514.343.000 đ		
2	Trong đó: - Số cũ	130	22.515.767.000 đ		
3	- Số mới	193	3.022.651.000 đ		
4	- Theo dõi riêng tiếp tục THA	01	6.425.000 đ		
5	2. Ủy thác đi nơi khác	0	30.500.000 đ		
6	3. Số kết thúc thi hành án	184	6.990.995.000 đ		

7	Trong đó: - Số thi hành xong	183	6.719.970.000 đ
8	- Số đình chỉ THA	01	271.025.000 đ
9	- Số hoãn THA	0	0 đ
10	4. Số chuyển qua kỳ sau	140	18.523.348.000 đ
11	Trong đó, chưa có điều kiện TH	28	9.713.151.000 đ
V	KIỂM SÁT GIẢI QUYẾT KIẾU NẠI, TỐ CÁO		
1	1. Tiếp công dân	01 lượt (lãnh đạo tiếp)	
2	2. Tiếp nhận đơn, xử lý đơn:	02 đơn	
3	Trong đó: - Đơn không thuộc thẩm quyền	0	
4	- Đơn thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết	02 đơn (chuyển CQ CSĐT CA huyện 01, chuyển Tòa án huyện 01)	
5	- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết	0 đơn	
6	3. Thụ lý đơn thuộc thẩm quyền	0 đơn	
7	4. Giải quyết đơn thuộc thẩm quyền	0 đơn	
8	5. Số đơn còn lại chưa giải quyết	0	